DỰ THẢO

Tp.HCM, ngày…..tháng 07 năm 2023

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

(V/v Phương án phân phối Lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2022)

Kính thưa đại hội,

- Căn cứ Điều lệ công ty Cổ phần Dịch vụ Công nghệ Tin học HPT.
- Căn cứ vào Báo cáo tài chính năm 2022 đã kiểm toán của công ty Cổ phần Dịch vụ Công nghệ Tin học HPT.

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua báo cáo kết quả kinh doanh và phương án phân phối Lợi nhuận, trích lập các quỹ như sau:

Đơn vị tính: VNĐ

Stt	Chỉ tiêu	Số tiền
1.	**Lợi nhuận (LN) trước thuế TNDN năm 2022**	**26.534.280.972**
2.	**Thuế TNDN hiện hành**	**5.344.387.760**
3.	**Lợi nhuận sau thuế (1-2)**	**21.189.893.212**
4.	**Trích lập các quỹ**	**7.416.462.625**
	Trong đó	
A	Trích Quỹ đầu tư phát triển 5% LN sau thuế (mục 3*5%)	1.059.494.661
B	Trích Quỹ phúc lợi 5% LN sau thuế (mục 3*5%)	1.059.494.661
C	Trích Quỹ Khen thưởng 25% LN sau thuế (mục 3*25%)	5.297.473.303
5.	**LN còn lại sau khi trích lập các quỹ (3-4)**	**13.773.430.587**
6.	**Lợi nhuận còn lại chưa phân phối**	**13.773.430.587**

Tình hình các Quỹ sau khi trích lập năm 2022 như sau:

Đơn vị tính: VNĐ

Stt	Chỉ tiêu	Số dư đầu năm 2022	Số đã sử dụng trong năm 2022	Số sẽ trích từ LN năm 2022 (trích trong năm 2023)	Số dư cuối năm 2022
Tổng cộng các quỹ		**16.504.292.153**	**5.937.550.000**	**7.416.462.625**	**17.983.204.778**
1.	Quỹ đầu tư phát triển	8.538.164.741	90.000.000	1.059.494.661	9.507.659.402

2.	Quỹ Khen thưởng	6.124.009.689	5.379.300.000	5.297.473.303	6.042.182.992(*)
3.	Quỹ Phúc lợi	1.842.117.723	468.250.000	1.059.494.661	2.433.362.384(**)

(**) Quỹ Khen thưởng đã sử dụng đến tháng 5/2023 là 2,3 tỷ đồng

(**) Quỹ Phúc lợi đã sử dụng đến tháng 5/2023 là 981 triệu đồng

Kính trình,

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH

DỰ THẢO

Tp.HCM, ngày …. tháng 07 năm 2023

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

(V/v Chi trả cổ tức năm 2022 - Kế hoạch cổ tức năm 2023)

Kính thưa đại hội,

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp của Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020
- Căn cứ vào Điều lệ công ty Cổ phần Dịch vụ Công nghệ Tin học HPT
- Căn cứ vào kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022 và kế hoạch hoạt động năm 2023 của công ty HPT.

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua việc chi trả cổ tức năm 2022 và kế hoạch cổ tức năm 2023 như sau:

1. Chi trả cổ tức năm 2022:

1.1 Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền mặt:

- Tỷ lệ cổ tức là **4%** trên mệnh giá (tức 400đ/cổ phiếu)
- Thời gian chi trả: Tháng 8/2023

1.2 Trả cổ tức năm 2022 bằng cổ phiếu:

Tỷ lệ cổ tức bằng cổ phiếu là **11%** (cổ đông sở hữu 100 cổ phần hiện hữu được chia thêm 11 cổ phần mới). Số lượng cổ phần mới phát hành để thực hiện việc chi trả cổ tức bằng cổ phiếu mà mỗi cổ đông nhận được sẽ được làm tròn đến hàng đơn vị theo nguyên tắc làm tròn xuống. Phần lẻ thập phân phát sinh (nếu có) sẽ bị hủy bỏ. Chi tiết việc trả cổ tức bằng cổ phiếu được trình bày trong tờ trình "Phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn Điều lệ năm 2023".

2. Kế hoạch cổ tức năm 2023:

Dự kiến tỷ lệ cổ tức năm 2023 là 10%-15% bằng tiền mặt và/ hoặc cổ phiếu.

Kính trình.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

hpt
knowing IT

DỰ THẢO

Tp.HCM, ngày …. tháng 07 năm 2023

M.S.D.N: 0301447426-C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ CÔNG NGHỆ TIN HỌC HPT
TP. THỦ ĐỨC - TP. HỒ CHÍ MINH

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

(V/v phương án phát hành cổ phần tăng vốn Điều lệ)

Kính thưa đại hội,

Căn cứ Luật Doanh nghiệp của Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020

- Căn cứ vào Điều lệ công ty Cổ phần Dịch vụ Công nghệ Tin học HPT
- Căn cứ vào kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022 của công ty HPT

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua việc chi trả cổ tức năm 2022 bằng cổ phiếu để tăng vốn Điều lệ như sau:

Kế hoạch tăng vốn điều lệ:

1.1 Vốn điều lệ đến ngày 31/3/2023 (trước khi phát hành): 90.841.010.000 VNĐ (Chín mươi tỷ tám trăm bốn mươi mốt triệu không trăm mười ngàn đồng)

1.2 Phương án phát hành cổ phần tăng vốn điều lệ năm 2023:

- Tên cổ phiếu: Công ty Cổ phần Dịch vụ Công nghệ Tin học HPT
- Mã chứng khoán : HPT- UPCOM
- Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng
- Loại chứng khoán phát hành: cổ phiếu phổ thông
- Phương thức phát hành: phát hành cổ phiếu để chi trả cổ tức năm 2022
- Tỷ lệ phát hành: 11% (Cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu sẽ nhận thêm 11 cổ phiếu mới)
- Đối tượng phát hành: Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ phiếu trả cổ tức. *(Cổ phiếu quỹ (nếu có) sẽ không được thực hiện quyền).*
- Nguồn phát hành cổ phiếu để trả cổ tức: từ lợi nhuận sau thuế lũy kế chưa phân phối
- Số cổ phần phát hành thêm dự kiến**: 982.128 cổ phần**
- Vốn điều lệ tăng thêm dự kiến**: 9.821.280.000 VNĐ (Chín tỷ tám trăm hai mươi mốt triệu hai trăm tám mươi ngàn đồng).**
- Vốn điều lệ sau khi phát hành dự kiến: **100.662.290.000 VNĐ (Một trăm tỷ sáu trăm sáu mươi hai triệu hai trăm chín mươi ngàn đồng)**
- Phương án làm tròn, xử lý cổ phiếu lẻ: Số lượng cổ phiếu riêng lẻ sẽ được làm tròn đến hàng đơn vị để đảm bảo không vượt quá số lượng phát hành. Số cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có) sẽ được hủy bỏ.

1.3 Thời gian dự kiến phát hành: Quý 3- Quý 4/2023. HĐQT sẽ tiến hành các thủ tục cần thiết để đăng ký lưu ký và đăng ký giao dịch bổ sung tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội – Sàn UPCOM đối với số cổ phần phát hành thêm.

Kính trình.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH

DỰ THẢO

Tp.HCM, ngày .... tháng 7 năm 2023

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

(V/v Kinh phí hoạt động Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát năm 2023)

Kính thưa đại hội,

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp của Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020
- Căn cứ vào Điều lệ công ty Cổ phần Dịch vụ Công nghệ Tin học HPT
- Căn cứ vào điều kiện làm việc của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua mức kinh phí hoạt động của Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát năm 2023 như sau:

Stt	Khoản mục	Chi phí
1.	Kinh phí hoạt động của HĐQT và Ban kiểm soát năm 2023	300.000.000đ/năm (Ba trăm triệu đồng)
2.	Thưởng vượt chỉ tiêu cho HĐQT và Ban điều hành	Không quá 15% trên phần Lãi ròng sau thuế TNDN vượt kế hoạch cam kết

Kính trình,

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH

DỰ THẢO

Tp.HCM, ngày .... tháng 7 năm 2023

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

(V/v thông qua danh sách các công ty kiểm toán độc lập và ủy quyền cho HĐQT lựa chọn công ty kiểm toán)

Kính thưa đại hội,

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp của Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020
- Căn cứ vào Điều lệ công ty Cổ phần Dịch vụ Công nghệ Tin học HPT.

Nhằm đảm bảo lựa chọn công ty kiểm toán có kinh nghiệm, chuyên nghiệp và phù hợp, Hội đồng quản trị (HĐQT) công ty HPT kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua danh sách các công ty kiểm toán độc lập theo danh sách dưới đây:

1. Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ Tin học Moore Aisc (MOORE AISC)
2. Công ty TNHH Kiểm toán BDO
3. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C (A&C)
4. Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam (AFC VietNam)
5. Công ty TNHH Kiểm toán DTL

Các công ty kiểm toán này nằm trong danh sách các công ty kiểm toán được chấp thuận bởi Ủy ban chứng khoán.

Và ủy quyền cho HĐQT lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 cho công ty HPT. Việc lựa chọn công ty kiểm toán đáp ứng các yêu cầu:

1. Là công ty kiểm toán nằm trong danh sách các công ty kiểm toán được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận.
2. Đáp ứng được yêu cầu của công ty HPT về chất lượng công việc kiểm toán và thời gian hoàn tất Báo cáo kiểm toán.

Kính trình,

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH

DỰ THẢO

Tp.HCM, ngày … tháng 07 năm 2023

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

V/v thông qua kế hoạch phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP) năm 2023

Kính thưa đại hội,

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp của Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020.
- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam ban hành ngày 26/11/2019.
- Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP của Chính phủ ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán.
- Căn cứ Thông tư 118/2020/TT-BTC của Bộ Tài chính ngày 31/12/2020 hướng dẫn một số nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng.
- Căn cứ vào điều lệ công ty cổ phần Dịch vụ Công nghệ Tin học HPT.
- Căn cứ vào thực tế kết quả hoạt động kinh doanh của công ty HPT.

Hội đồng Quản trị công ty HPT kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua kế hoạch phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP) năm 2023 với các nội dung như sau:

1. **Tổ chức phát hành** : **Công ty Cổ phần Dịch vụ Công nghệ Tin học HPT.**
2. **Loại chứng khoán phát hành** : **Cổ phiếu phổ thông**
3. **Mệnh giá cổ phiếu** : **10.000đ/cổ phần**
4. **Mã chứng khoán** : **HPT**
5. **Vốn điều lệ hiện nay** : **90.841.010.000 đ (Chín mươi tỷ tám trăm bốn mươi mốt triệu không trăm mười ngàn đồng)**
6. **Tổng số lượng cổ phiếu đã phát hành:** **9.084.101 cổ phiếu**

   Trong đó:

   - Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 8.928.441 cổ phiếu
   - Cổ phiếu quỹ: 155.660 cổ phiếu
7. **Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành:** Tối đa 446.422 cổ phiếu, tương ứng 5% số lượng cổ phiếu đang lưu hành.
8. **Mục đích phát hành:** Khuyến khích việc gắn kết quyền lợi của những cán bộ chủ chốt với hiệu quả hoạt động của công ty; tạo điều kiện cho người lao động cống hiến và gắn bó lâu dài với công ty, ổn định nguồn lực, tăng khả năng cạnh tranh. Việc phát hành sẽ bổ sung thêm vốn lưu động cho hoạt động kinh doanh của công ty.
9. **Đối tượng phát hành:** Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị phê duyệt tiêu chuẩn, danh sách chi tiết và số lượng cổ phiếu được mua của từng đối tượng tại thời điểm phát hành.
10. **Giá phát hành:** Đại hội cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị xác định giá phát hành hoặc trình đại hội cổ đông thông qua giá phát hành tại đại hội.
11. **Phương thức phát hành**: Chào bán trực tiếp cho đối tượng phát hành nêu tại mục 9.
12. **Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành:** Dùng bổ sung vốn cho hoạt động kinh doanh của công ty
13. **Hạn chế chuyển nhượng:** Đại hội cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị xác định yêu cầu hạn chế chuyển nhượng số cổ phần được mua theo chương trình ESOP hoặc trình đại hội cổ đông thông qua.

14. **Xử lý cổ phiếu không thực hiện quyền mua:** Trong trường hợp cán bộ nhân viên từ bỏ quyền mua được phân bổ, đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị chào bán cho cán bộ nhân viên khác.

15. **Thời gian thực hiện chương trình ESOP:** Quý 3, Quý 4 năm tài chính 2023 của HPT. Thời gian thực hiện cụ thể giao cho Hội đồng quản trị quyết định trên cơ sở phù hợp với giấy phép, công văn chấp thuận của Ủy ban chứng khoán và các cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền.

16. **Đăng ký niêm yết và lưu ký toàn bộ số cổ phiếu ESOP:** Toàn bộ số cổ phiếu phát hành theo chương trình ESOP sẽ được đăng ký niêm yết với Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội và đăng ký lưu ký với Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam sau khi hoàn tất việc phát hành.

17. **Thông qua việc thay đổi Vốn Điều lệ:** Thông qua việc thay đổi Vốn điều lệ theo Điều lệ công ty và điều chỉnh giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp tại Sở Kế hoạch và đầu tư TP.HCM sau khi có công văn của UBCKNN về việc nhận đầy đủ báo cáo kết quả phát hành.

18. **Trình tự việc chào bán/phát hành:**

    - Phát hành cổ phiếu chi trả cổ tức năm 2022 theo tờ trình được đại hội đồng cổ đông thông qua
    - Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP)

19. **Ủy quyền cho Hội đồng quản trị: Hội đồng quản trị trình đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị:**

    - Ban hành quy chế phát hành để thực hiện phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình ESOP
    - Thông qua tiêu chí lựa chọn cán bộ nhân viên được tham gia mua cổ phần theo chương trình ESOP, danh sách chi tiết và số lượng cổ phiếu được mua của mỗi cán bộ nhân viên.
    - Thực hiện các thủ tục cần thiết để đăng ký chương trình phát hành cổ phiếu ESOP với Ủy ban chứng khoán Nhà nước (UBCKNN) và giải trình với UBVKNN khi có yêu cầu.
    - Bổ sung hoặc sửa đổi phương án phát hành cổ phiếu ESOP theo yêu cầu của UBCKNN (nếu có) hoặc cho mục đích tuân thủ các quy định của pháp luật (nếu có)
    - Thực hiện các thủ tục cần thiết để đăng ký chứng khoán bổ sung và đăng ký niêm yết bổ sung toàn bộ số cổ phiếu phát hành theo chương trình ESOP với Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam và Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.
    - Sửa đổi các điều liên quan đến Vốn Điều lệ, cổ phần, cổ phiếu trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty sau khi có công văn của UBCKNN về việc nhận đầy đủ báo cáo kết quả phát hành.
    - Thực hiện các thủ tục thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh của công ty liên quan đến việc thay đổi vốn Điều lệ mới với Sở kế hoạch và Đầu tư sau khi có công văn của UBCKNN về việc nhận đầy đủ báo cáo kết quả phát hành.
    - Thực hiện việc xử lý cổ phiếu trong quá trình phát hành, thu hồi cổ phiếu do cán bộ nhân viên nghỉ việc trong thời gian hạn chế chuyển nhượng cổ phiếu và tất cả các vấn đề có liên quan đến việc trước, trong và sau chương trình phát hành cổ phiếu ESOP, đại hội đồng cổ đông ủy quyền toàn bộ cho Hội động quản trị thực hiện.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH

DỰ THẢO

Tp.HCM, ngày ….. tháng 7 năm 2023

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

(V/v Sửa đổi, bổ sung Điều lệ của công ty)

Kính thưa đại hội,

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp của Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020.
- Căn cứ Luật số 03/2022/QH15 của Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam ngày 11/01/2022 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp.
- Căn cứ Luật Chứng khoán của Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019.
- Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính Phủ và Thông tư 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng cho công ty đại chúng.
- Căn cứ Giấy phép đăng ký kinh doanh hiện hành Công ty Cổ phần Dịch vụ Công nghệ Tin học HPT, đăng ký thay đổi lần thứ 15, ngày 21 tháng 4 năm 2023.
- Căn cứ vào Điều lệ của Công ty Cổ phần Dịch vụ Công nghệ Tin học HPT

Để hoạt động của Công ty HPT tuân thủ và phù hợp với Luật Doanh nghiệp; Luật số 03/2022/QH15; Luật Chứng khoán; Nghị định của Chính Phủ và Thông tư của Bộ tài chính theo các căn cứ nêu trên, đồng thời đảm bảo quyền lợi của các cổ đông cũng như sự phù hợp với tình hình hoạt động thực tế của công ty, Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ của công ty cổ phần Dịch vụ công nghệ Tin học HPT.

(Vui lòng xem phần tổng hợp nội dung sửa đổi/bổ sung đính kèm).

Kính trình,

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH

BẢNG SO SÁNH NỘI DUNG SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ NĂM 2023

DỰ THẢO

Stt	Điều khoản	Điều lệ hiện hành	Phần kiến nghị sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi Căn cứ pháp lý
1	Điều 4 Khoản 4.2	**Mục tiêu và ngành nghề kinh doanh** **4.2 Lĩnh vực kinh doanh** Chưa quy định một số ngành nghề kinh doanh mới	**Mục tiêu, phạm vi kinh doanh và hoạt động của Công ty** **4.2 Lĩnh vực kinh doanh** Sản xuất thuốc, hóa dược và dược liệu Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình. Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh. Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh. Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu. Chi tiết: sản xuất thực phẩm bổ sung và thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe, Bán buôn thực phẩm. Kho bãi và lưu giữ hàng hóa Sản xuất ca cao, sôcôla và bánh kẹo. Sản xuất hoá chất cơ bản. Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan. Chi tiết: Dịch vụ tư vấn kỹ thuật. Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ. Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực	Cập nhật ngành nghề kinh doanh mới bổ sung theo giấy phép

			khoa học y, dược. Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học nông nghiệp	
2	**Điều 4** **Khoản 4.3**	**4.3 Quyền hạn của Công ty** Công ty có quyền tiến hành những hoạt động mang lại lợi ích cho Công ty hoặc cho việc kinh doanh mà Công ty được phép thực hiện theo quy định của Pháp luật, bao gồm những điều sau: a. Tuyển dụng, trả lương, kỷ luật, thưởng và sa thải giám đốc, cán bộ quản lý và nhân viên; b. Thuê, chỉ định, ký kết, hoặc ủy quyền cho bất kỳ nhà phân phối, đại lý hoặc nhà thầu nào nếu thấy cần thiết cho công việc kinh doanh của mình; c. Tham gia ký kết và thực hiện bất kỳ các hợp đồng hoặc cam kết nào; d. Thuê hoặc sở hữu hợp pháp nhà cửa và quyền sử dụng đất, thiết bị, và tất cả các loại tài sản khác; e. Cho thuê hoặc chuyển nhượng quyền sử dụng đất, thiết bị, và tất cả các loại tài sản khác khi các tài sản này không còn cần thiết cho hoạt động của Công ty; f. Thuê hoặc sử dụng tất cả các hình thức dịch vụ cần thiết hoặc hữu ích; g. Duy trì các quan hệ ngân hàng với tất cả các loại hình tổ chức tài chính ở mọi nơi, bao gồm việc vay mượn hoặc tham gia các cam kết tài chính với bất kỳ một tổ chức tài chính nào, bằng bất kỳ một loại tiền tệ gì, tại Việt Nam hoặc ở nước ngoài; h. Vay hoặc cho vay, bảo lãnh, bồi hoàn, ủy nhiệm và thế chấp, cầm cố, tạo quyền lợi đảm bảo, hoặc tạo các biện pháp bảo đảm khác trên bất kỳ tài sản nào của mình để đảm bảo cho các khoản vay hoặc các cam kết khác có liên quan đến nghĩa vụ của mình hoặc của bên thứ ba; i. Tiến hành các vụ kiện hoặc bảo vệ quyền lợi của mình trong các vụ kiện; j. Thực hiện việc phân phối lợi nhuận và xử lý các khoản lợi nhuận hoặc thua lỗ, các tài sản và nợ và các khoản thu từ việc chuyển nhượng các tài sản mà Công ty có toàn quyền quyết định; k. Tái đầu tư các khoản lợi nhuận vì lợi ích hoạt động của	**4.3 Phạm vi kinh doanh và hoạt động của Công ty** Công ty được phép tiến hành hoạt động kinh doanh theo các ngành nghề quy định tại Điều lệ này đã đăng ký, thông báo thay đổi nội dung đăng ký với cơ quan đăng ký kinh doanh và đã công bố trên Cổng thông tin đăng ký doanh nghiệp quốc gia.Trường hợp Công ty kinh doanh ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện, Công ty phải đáp ứng đủ điều kiện kinh doanh theo quy định của Luật đầu tư, pháp luật chuyên ngành liên quan.	Điều 5 Điều lệ mẫu – TT 116/2020

		Công ty; l. Mua bảo hiểm cho Công ty; m. Sử dụng các luật sư, kế toán viên, nhà tư vấn, đại lý, cố vấn, kiến trúc sư, kỹ sư, và nhà thầu để hỗ trợ Công ty; n. Tham gia vào các giao dịch và hoạt động liên quan đến quản lý ngoại hối; o. Tiến hành việc giải thể và thanh lý tài sản của Công ty khi chấm dứt hoặc kết thúc thời gian hoạt động của Công ty; p. Mua, thuê, cho thuê, bán, chuyển nhượng và/hoặc sửa chữa, trong và ngoài nước Việt Nam, bằng bất kỳ loại tiền tệ nào, tất cả các máy móc thiết bị, phần mềm, ấn bản, ấn phẩm và bất kỳ tài liệu nào khác, vật dụng hoặc các thứ khác cần thiết cho việc kinh doanh của Công ty; q. Đăng ký và thi hành các quyền sở hữu trí tuệ; r. Quảng cáo và khuyến mãi các sản phẩm của Công ty; s. Yêu cầu thanh toán và thanh toán hàng hóa và dịch vụ bằng đôla Mỹ, các ngoại tệ khác hoặc bằng tiền Đồng mà Hội đồng Quản trị có thể quyết định theo quy định của Pháp luật; t. Thay đổi phạm vi và nội dung hoạt động của Công ty vào bất kỳ thời điểm nào khi Đại Hội đồng Cổ đông thấy cần thiết, với điều kiện phải có Sự Chấp thuận của Nhà Nước nếu Pháp luật quy định; u. Sử dụng các phương thức cấp vốn hợp pháp để thực hiện việc kinh doanh; v. Thành lập Công ty liên doanh với các thực thể Việt Nam hoặc nước ngoài và đầu tư vốn vào các Công ty Việt Nam hoặc nước ngoài khác; w. Thực hiện hoạt động xuất khẩu và nhập khẩu; x. Chủ động tiến hành và quản lý hoạt động kinh doanh và áp dụng bất kỳ phương thức quản lý cần thiết nào để thực hiện các hoạt động này; y. Từ chối và tố cáo mọi đề nghị cung cấp vốn bằng tiền mặt hoặc hiện vật của bất kỳ Người nào mà Pháp luật không cho phép.		

3	Điều 6	**Điều 6. Người đại diện theo pháp luật** Tổng Giám đốc là Người đại diện theo pháp luật của Công ty	**Điều 6. Người đại diện theo pháp luật** Tổng Giám đốc là Người đại diện theo pháp luật của Công ty. Quyền hạn và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật theo quy định tại Điều lệ này	Điều 3_ Điều lệ mẫu – TT 116/2020
4	**Điều 7** **Khoản 7.1**	**7.1 Vốn điều lệ** - Vốn điều lệ của Công ty hiện tại là: 82.726.050.000 VNĐ (Tám mươi hai tỷ bảy trăm hai mươi mươi triệu không trăm năm mươi ngàn đồng). - Số vốn này được chia thành 8.272.605 (Tám triệu hai trăm bảy mươi hai ngàn sáu trăm lẻ năm) cổ phần. - Các cổ phần của công ty tại ngày thông qua Điều lệ này bao gồm 8.272.605 (Tám triệu hai trăm bảy mươi hai ngàn sáu trăm lẻ năm) cổ phần phổ thông	**7.1 Vốn điều lệ** - Vốn điều lệ của Công ty hiện tại là: 90.841.010.000 VNĐ (Chín mươi tỷ tám trăm bốn mươi mốt triệu không trăm mười ngàn đồng). - Số vốn này được chia thành 9.084.101 (Chí triệu không trăm tám mươi bốn ngàn một trăm lẻ một) cổ phần. - Các cổ phần của công ty tại ngày thông qua Điều lệ này bao gồm 9.084.101 (Chí triệu không trăm tám mươi bốn ngàn một trăm lẻ một) cổ phần phổ thông	Cập nhật vốn điều lệ hiện hành
5	**Điều 8** **Khoản 8.3**	**8.3 Thanh toán mua cổ phần, trái phiếu** a. Các Cổ phần do Công ty bán cho Cổ đông phải được thanh toán tiền đầy đủ một lần trong thời gian không quá 20 ngày kể từ ngày chốt danh sách cổ đông trừ khi Pháp luật quy định khác. b. Bất kỳ Người nào mua Cổ phần nhưng không thanh toán cho số Cổ phần này theo quy định của Điều lệ sẽ không trở thành Cổ đông và không được ghi nhận như là Cổ đông trong Sổ Đăng ký Cổ đông của Công ty, cũng như không được cấp Cổ phiếu. c. Việc thanh toán tiền mua Cổ phần có thể được thực hiện bằng tiền đồng, ngoại tệ tự do chuyển đổi, vàng hoặc nếu được Hội đồng Quản trị phê duyệt thì có thể thực hiện bằng hiện vật. i. Nếu việc thanh toán mua Cổ phần được thực hiện bằng ngoại tệ thì số tiền thanh toán sẽ được chuyển đổi thành tiền Đồng Việt Nam với tỷ giá mua vào áp dụng cho ngoại tệ đó do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam công bố vào ngày thanh toán. ii. Nếu việc thanh toán mua Cổ phần được thực hiện bằng vàng thì số vàng này sẽ được chuyển đổi thành tiền Đồng Việt Nam với mức giá mua vào bằng tiền đồng áp dụng cho vàng có cùng chất lượng và mức giá này sẽ do một tổ chức kinh doanh vàng có uy tín	**8.3 Thanh toán mua cổ phần, trái phiếu** Đề nghị bỏ	Không còn phù hợp. Áp dụng theo quy định Luật chứng khoán hiện hành

		công bố vào ngày thanh toán. iii. Nếu việc thanh toán mua Cổ phần được thực hiện bằng hiện vật tại thời điểm thành lập Công ty thì tài sản sử dụng để thanh toán phải được định giá một cách trung thực, hợp lý và có cơ sở cũng như phải được xác định với sự nhất trí của tất cả các Cổ đông Sáng lập. Nếu các Cổ đông Sáng lập không thể thống nhất về giá trị tài sản nêu trên thì các Cổ đông Sáng lập có thể chỉ định một Công ty kiểm toán có uy tín để thực hiện việc định giá. iv. Nếu việc thanh toán mua Cổ phần được thực hiện bằng hiện vật sau khi Hội đồng Quản trị được thành lập thì tài sản sử dụng để thanh toán sẽ được định giá bởi Hội đồng Quản trị một cách trung thực. Để thực hiện nhiệm vụ này, Hội đồng Quản trị có thể chỉ định một Công ty kiểm toán có uy tín tiến hành việc định giá tài sản. d. Trong trường hợp Pháp luật yêu cầu, việc thanh toán mua cổ phần có thể được chứng nhận bằng biên bản trong đó ghi rõ: v. Tên và địa chỉ của Cổ đông thực hiện việc thanh toán; vi. Tên và địa chỉ của Công ty; vii. Mô tả tài sản và giá trị của tài sản được dùng để thanh toán; và viii. Địa điểm và thời điểm giao tài sản. Các Cổ đông sẽ thi hành tất cả các văn bản hoặc chứng thư và tiến hành các thủ tục cần thiết, bao gồm việc đăng ký, chứng nhận, công chứng để hợp thức hóa việc chuyển nhượng hợp pháp cho Công ty tất cả những tài sản được dùng để thanh toán mua Cổ phần. e. Ngay sau khi tài sản được góp vào Công ty để thanh toán mua Cổ phần, tài sản đó sẽ trở thành tài sản của Công ty và không có Cổ đông nào có thể đòi hỏi quyền lợi đối với tài sản này hoặc có quyền đòi, không thừa nhận hoặc tranh chấp với Công ty về quyền sở hữu của Công ty đối với tài sản này.		
6	**Điều 17 Khoản 17.12**	**17.12 Thông qua quyết định của Đại Hội đồng Cổ đông** a. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ [65%] tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ	**17.12 Thông qua quyết định của Đại Hội đồng Cổ đông** a. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ [65%] tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp và biểu quyết tại cuộc họp	Khoản 5 Điều 7 Luật số 03 sửa đổi Luật Doanh nghiệp 2022

		trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp: i. Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại; ii. Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh; iii. Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty; iv. Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty; v. Tổ chức lại, giải thể Công ty b. Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên [50%] tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1 Điều này và khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.	tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp: i. Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại; ii. Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh; iii. Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty; iv. Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty; v. Tổ chức lại, giải thể Công ty b. Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên [50%] tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1 Điều này và khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.	
7	**Điều 18** **Khoản 18.1**	**18.1 Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị** xii. Quyết định cử người đại diện phần vốn góp của Công ty ở doanh nghiệp khác, phê duyệt điều lệ bổ sung sửa đổi điều lệ của các công ty con, thông qua báo cáo tài chính hàng năm của công ty con; xiii. Các khoản đầu tư không thuộc kế hoạch kinh doanh và ngân sách hoặc các khoản đầu tư vượt quá mười phần trăm (10%) giá trị kế hoạch và ngân sách kinh doanh hàng năm; xiv. Công ty mua hoặc thu hồi không quá mười phần trăm (10%) mỗi loại cổ phần đã phát hành; xv. Quyết định mức giá mua hoặc thu hồi cổ phần của Công ty;	**18.1 Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị** Đề nghị bỏ các một số quyền trên	Điều 27_ Điều lệ mẫu -TT 116/2020
8	**Điều 18** **Khoản 18.2**	**18.2 Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Hội đồng quản trị** a. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị tính đến năm 2020 là 7 người và số lượng thay đổi tùy theo tình hình thực tế của công ty tại từng thời kỳ. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị là năm (05) năm. Thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn	**18.2 Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Hội đồng quản trị** a. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị tính đến năm 2023 là 7 người và số lượng thay đổi tùy theo tình hình thực tế của công ty tại từng thời kỳ. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị là năm (05) năm. Thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Một cá nhân chỉ được bầu làm thành viên độc lập Hội đồng quản trị của	Điều 26_ Điều lệ mẫu -TT 116/2020

		chế. Một cá nhân chỉ được bầu làm thành viên độc lập Hội đồng quản trị của một công ty không quá 02 nhiệm kỳ liên tục Tổng số thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành phải chiếm ít nhất một phần ba tổng số thành viên Hội đồng quản trị. Trường hợp tất cả thành viên Hội đồng quản trị cùng kết thúc nhiệm kỳ thì các thành viên đó tiếp tục là thành viên Hội đồng quản trị cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc b. Thành viên của Hội đồng quản trị do các cổ đông sáng lập đề cử theo tỷ lệ sở hữu cổ phần của từng cổ đông sáng lập. Các cổ đông sáng lập được quyền gộp tỷ lệ sở hữu cổ phần vào với nhau để bỏ phiếu đề cử các thành viên Hội đồng quản trị.	một công ty không quá 02 nhiệm kỳ liên tục. Công ty đảm bảo tổng số thành viên Hội đồng quản trị không điều hành phải chiếm ít nhất một phần ba tổng số thành viên Hội đồng quản trị. Trường hợp tất cả thành viên Hội đồng quản trị cùng kết thúc nhiệm kỳ thì các thành viên đó tiếp tục là thành viên Hội đồng quản trị cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc. b. Đề nghị bỏ	
9	**Điều 18** **Khoản 18.8**	**18.8 Biên bản họp Hội đồng quản trị** c. Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định Điều này thì biên bản này có hiệu lực	**18.9 Biên bản họp Hội đồng quản trị** c. Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp và đồng ý thông qua biên bản họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định Điều này thì biên bản này có hiệu lực	Khoản 6 Điều 7 Luật số 03 sửa đổi Luật Doanh nghiệp 2022